

Số: 11 /QĐ-UBND

TT. Yên Châu, ngày 13 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính
trên địa bàn thị trấn Yên Châu năm 2023**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của UBND huyện Yên Châu về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước huyện Yên Châu năm 2023;

Thực hiện quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của UBND thị trấn Yên Châu về việc ban hành chương trình công tác năm 2023;

Theo đề nghị của công chức Văn phòng HĐND và UBND thị trấn Yên Châu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị trấn Yên Châu năm 2023.

Điều 2. Giao bộ phận Văn phòng HĐND - UBND, Công chức Tư pháp - hộ tịch theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai, thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND thị trấn, các ban ngành, đoàn thể, các công chức chuyên môn UBND thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- TT ĐU - HĐND - UBND TT;
- Như Điều 3;
- Lưu: VP, Ngân 20b.

CHỦ TỊCH

Phạm Đức Sinh

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 12/01/2023
của Chủ tịch UBND thị trấn Yên Châu)*

Nhằm đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn thị trấn; UBND thị trấn Yên Châu xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC nhà nước năm 2023 trên địa bàn thị trấn, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

- Tập trung nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ CCHC trên các lĩnh vực: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC - NLĐ, cải cách tài chính công và hiện đại hóa hành chính tại các bộ phận chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thị trấn nhằm chấn chỉnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn.

- Xây dựng nền hành chính của thị trấn dân chủ, trong sạch, vững mạnh, từng bước chuyên nghiệp; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động (CBCC – NLĐ) đủ phẩm chất, trình độ, năng lực; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC NĂM 2023

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước thị trấn Yên Châu giai đoạn 2021-2030; quán triệt thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đảng, kết luận, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh CCHC; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC. Phân đầu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch đề ra.

- Thường xuyên triển khai thực hiện và tổ chức kiểm tra, đôn đốc kịp thời việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC, để nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong các cơ quan nhà nước của CBCC - NLĐ về CCHC trong cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- Chú trọng lãnh đạo làm tốt công tác giáo dục đạo đức và phẩm chất chính trị cho đội ngũ CBCC - NLĐ; giáo dục truyền thống văn hoá dân tộc để ứng xử vào văn hoá hành chính, có ý thức tận tụy phục vụ nhân dân.

- Tăng cường công tác chỉ đạo kiểm tra, tự kiểm tra định kỳ và đột xuất để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong triển khai thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị, nhất là việc giải quyết các thủ tục hành chính.

- Thực hiện nghiêm túc báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước định kỳ theo quy định.

2. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- Phấn đấu 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của Trung ương được cụ thể hóa hoặc triển khai kịp thời; 100% văn bản QPPL của thị trấn được rà soát, sửa đổi, bổ sung, phù hợp với quy định của Trung ương, văn bản QPPL mới ban hành đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn.

- Phấn đấu 100% các văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

- Thực hiện đúng quy định về trình tự, quy trình soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trước khi ban hành.

b) Nhiệm vụ

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra, hệ thống hoá các văn bản QPPL còn hiệu lực và văn bản hết hiệu lực; nhất là các văn bản có quy định về thủ tục hành chính và các văn bản cấp mình đã ban hành để bổ sung, sửa đổi, thay thế kịp thời theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện kiểm soát việc chấp hành, thực thi các văn bản QPPL của cơ quan, đơn vị và CBCCC - NLĐ, nhằm phát huy tính hiệu lực của văn bản QPPL trong thực tế; ưu tiên tập trung thực hiện kiểm soát các văn bản QPPL về lĩnh vực: Xây dựng, đất đai và chính sách an sinh xã hội. Đồng thời thực hiện đánh giá tác động của văn bản QPPL đến các quan hệ xã hội ở địa phương, để kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL (khi cần thiết).

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Hoàn thiện các quy định về TTHC

a) Chỉ tiêu

- 100% TTHC và các quy định có liên quan được công khai đầy đủ, kịp thời trên Website UBND thị trấn.

- Từ 80% trở lên hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ cơ quan hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- 100% các hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết tại cơ quan được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thị trấn.

- Phấn đấu trên 90% tỷ lệ hồ sơ TTHC do cơ quan tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân,

tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của thị trấn được xử lý đúng quy định.

- 100% hồ sơ TTHC để chậm, muộn đều phải có giải trình trách nhiệm với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

b) Nhiệm vụ

- Thường xuyên rà soát các quy định về thủ tục hành chính (TTHC), nhằm kịp thời đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các quy định TTHC không cần thiết, không phù hợp.

- Thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, gắn với rà soát, công bố, công khai minh bạch TTHC. Quá trình rà soát, công bố TTHC phải xác định TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của một cơ quan, đơn vị lập thành một danh mục riêng để đưa vào thực hiện cơ chế một cửa; TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cấp, nhiều ngành lập thành một danh mục riêng thể hiện rõ thẩm quyền, thời gian giải quyết của từng cấp, từng ngành cho từng TTHC để áp dụng theo cơ chế một cửa liên thông; đảm bảo sự thống nhất.

- Công khai các TTHC bằng nhiều hình thức, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân tiếp cận hồ sơ.

- Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC theo quy định tại Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân

3.2. Hoàn thiện cơ chế giải quyết TTHC

- Rà soát, xác định lại TTHC đủ điều kiện, phù hợp với thực tế của thị trấn để thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại; chấn chỉnh, cải tiến quy trình giải quyết.

- Bố trí đội ngũ CBCC tiếp nhận, giải quyết TTHC đáp ứng yêu cầu đầy mạnh cải cách TTHC một cách toàn diện; bảo đảm nguồn nhân lực, cơ sở vật chất phù hợp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng hệ thống mạng và từng bước đưa cơ chế giải quyết TTHC thông qua hệ thống mạng công nghệ thông tin.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Chỉ tiêu

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, bổ sung, sửa đổi quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; đổi mới lề lối, chế độ làm việc; tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính.

- Tiếp tục triển khai thực hiện giảm biên chế công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ cung cấp y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng quy chế, quy trình quản lý thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và cá nhân trong thực thi nhiệm vụ công vụ, đảm bảo cho việc quản lý, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng mỗi cá nhân CBCC - NLĐ chặt chẽ, nghiêm túc.

- Triển khai thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự trách nhiệm của cơ quan; từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ công, nhất là trong lĩnh vực giáo dục, y tế.

- Chân chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa hiện đại, một cửa liên thông và công tác tiếp công dân tại UBND thị trấn.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, công chức bố trí theo vị trí việc làm.

- Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách; 100% cán bộ, công chức đạt chuẩn về chuyên môn.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 90%.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai hiệu quả tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo nhu cầu công việc và vị trí việc làm; nâng cao kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ. Tăng cường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ công chức nói chung và công chức thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, năm 2023.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo các quy định của pháp luật; chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách.

6. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Phấn đấu trên 80% các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách được xử lý kịp thời.

- Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 đạt từ 90% trở lên;

- Thực hiện nghiêm việc công khai đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin ngân sách theo các hình thức quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC

ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

- Thực hiện công khai ngân sách theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- 100% thực hiện công khai ngân sách theo quy định tại Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai có hiệu quả Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước; đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện cân đối ngân sách địa đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định tại Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, (*Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở có hiệu lực thi hành từ 01/7/2023*) việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hằng năm.

- Thực hiện nghiêm, đầy đủ, kịp thời nội dung công khai Tài chính ngân sách trên địa bàn theo quy định của Luật ngân sách, Nghị định của Chính phủ, thông tư và các văn bản hướng dẫn hiện hành, hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở, công thông tin điện tử thị trấn, ...

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, các ứng dụng thông minh được cơ quan nhà nước cấp phép để sử dụng để đăng tải, cung cấp thông tin về minh bạch Tài chính ngân sách theo quy định hiện hành.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Chỉ tiêu

- 100% văn bản được trao đổi qua môi trường mạng dưới dạng văn bản điện tử, được ký số bằng chữ ký số theo quy định (trừ văn bản mật).

- 100% các công chức chuyên môn, được kết nối và thực hiện gửi nhận văn bản điện tử.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công toàn trình.

b) Nhiệm vụ

- Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh và Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy. Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính; tạo môi trường kinh doanh bình đẳng,

thông thoáng, thuận lợi nhằm giảm thiểu về thời gian và chi phí của doanh nghiệp trong việc tuân thủ quy định của TTHC; đồng thời phù hợp với tình hình thực tế, theo chỉ đạo của Chính phủ.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định.

- Tăng cường cung cấp thông tin chính xác, rõ ràng trên Cổng/Trang thông tin điện tử các cấp nhằm phục vụ nhu cầu của người dân, doanh nghiệp; Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin bài về chuyên đổi số tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các ban, ngành triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau

a. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của UBND thị trấn Yên Châu đến đội ngũ cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý;

b. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch.

c. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch cải cách hành chính đã đề ra. Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Công chức Văn phòng HĐND và UBND

a. Là bộ phận thường trực giúp UBND thị trấn Yên Châu đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nội dung Kế hoạch. Định kỳ tham mưu UBND thị trấn Yên Châu sơ kết, đánh giá việc thực hiện công tác cải cách hành chính và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Nội vụ, UBND huyện theo quy định.

b. Lập danh sách gửi huyện tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo chuyên môn cho cán bộ, công chức chuyên trách cải cách hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính.

3. Công chức Tư pháp - hộ tịch: Tham mưu thực hiện nội dung cải cách thể chế; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thị trấn Yên Châu.

4. Công chức tài chính - Kế toán

a. Tham mưu thực hiện nội dung đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các ban ngành dựa trên kết quả hoạt động; đổi mới cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về ngân sách của địa phương;

b. Thực hiện việc lập dự toán ngân sách, kinh phí thực hiện cải cách hành chính;

c. Hướng dẫn các ban, ngành lập dự toán kinh phí và cấp kinh phí cho các ban, ngành thuộc UBND thị trấn thực hiện nhiệm vụ CCHC.

5. Công chức Địa chính - Xây dựng

a. Phối hợp với công chức Kế toán - Ngân sách, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí từ ngân sách UBND thị trấn Yên Châu cho các đề án, dự án về cải cách hành chính của địa phương.

b. Phối hợp với cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

6. Công chức Văn hóa - Xã hội

a. Tham mưu thực hiện nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số;

b. Phối hợp với Công chức Văn phòng HĐND và UBND triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

Trên đây là Kế hoạch CCHC năm 2023 của UBND thị trấn Yên Châu, đề nghị các CBCC thuộc UBND thị trấn tổ chức thực hiện và báo cáo kịp thời (qua Bộ phận Văn phòng HĐND và UBND, Tư pháp - hộ tịch) đảm bảo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đức Sinh